

Bản án số: 291/2018/HS-ST

Ngày: 28 – 11 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh năm 1983 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: Đ, phường X, quận N, Thành phố Cần Thơ; nơi tạm trú: phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; có vợ tên Dương Thị Đ và có 01 người con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại và có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Lê Quang M, sinh năm 2015 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Quang M:

+ Ông Lê Quang H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ A, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương (là cha ruột).

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (là mẹ ruột).

Đều có đơn xin vắng mặt.

2. Nguyễn Minh Q, sinh năm 2015.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Minh Q: Bà Lê Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (là mẹ ruột).

Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đặng Thị T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Ông Phan Phước T, sinh năm 1981; nơi cư trú: đường A, khu phố V, phường L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị K, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau. Vắng mặt.

3. Ông Phạm Hồng L, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 08-3-2018, Trần Tuấn A điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-400.98 lưu thông trên đường Trần Quang D theo hướng từ đường Bùi Thị X về đường M. Khi xe ô tô do A điều khiển đến đoạn đường thuộc khu phố A, phường A, thị xã T thì Tuấn A phát hiện phía trước có xe ô tô 7 chỗ biển số 60A-277.60 đang đỗ sát lề đường bên phải (cùng chiều xe bị cáo) và xe mô tô biển số 60V9-7141 lưu thông cùng chiều phía trước do bà Đặng Thị T điều khiển chở cháu Lê Quang M ngồi phía sau và cháu Nguyễn Minh Q ngồi phía trước. Tuấn A quan sát phía trước bên trái không có xe lưu thông ngược chiều nên bật tín hiệu bên trái xin vượt để vượt qua xe ô tô 7 chỗ nói trên, khi xe ô tô của bị cáo điều khiển vượt lên phía bên trái thì bà T cũng điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái xe ô tô 7 chỗ nhưng không bật tín hiệu đèn xi nhan xin vượt, khi đầu xe ô tô của Tuấn A vượt qua xe ô tô 7 chỗ thì vỏ xe bên hông phải của xe ô tô do Tuấn A điều khiển cạ vào tay lái bên trái xe mô tô do bà T điều khiển làm xe mô tô do bà T điều khiển cùng bà T, cháu M và cháu Q bị ngã về bên trái nằm ngay bánh sau bên phải của xe ô tô do Tuấn A điều khiển. Tai nạn xảy ra làm cháu Quang M chết sau khi đi cấp cứu, cháu Minh Q bị thương tích ở chân, bà T trầy xước nhẹ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Trần Quang D rộng 5,50m, được trải nhựa phẳng, thẳng hướng từ đường Bùi Thị X về đường M. Cột mốc là trụ điện số 12 nằm trên lề đường của chiều đường đi về đường Bùi Thị X. Lề phải là lề đường của chiều đường hướng đi về đường M.

- Xe mô tô biển số 60V9-7141 nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về lề phải, trực trước xe cách lề phải 1,40m và cách cột mốc là 6,40m.

- Xe khách biển số 51B – 400.98 dài 12m, rộng 2,50m dừng đỗ giữa đường, đầu xe hướng về đường Mỹ Phước – Tân Vạn, trực trước bên phải xe cách lề phải 2,10m, trực sau bên phải cách lề phải 2 m và cách trực trước xe mô tô là 6,70m.

- Vết phanh song song cách nhau 0,2m của xe ô tô khách dài 5,80m, điểm cuối vết phanh nằm ngay 02 bánh sau bên phải xe ô tô khách, 02 đầu vết phanh lần lượt cách lề phải là 2,30m và 2,80m.

- Vết máu và não không rõ hình dạng, kích thước nằm ngay phía trước bánh sau bên phải xe ô tô khách và cách lề phải 1,90m.

- Vết cày dài 0,5m với điểm cuối vết cày cách trực trước xe mô tô 0,50m và cách lề phải 1,30m, điểm đầu vết cày cách lề phải 1,30m.

- Dấu vết trên xe ô tô khách biển số 51B – 400.98: Vành bên ngoài bánh trước bên phải bị cong móp, trầy tróc sơn kích thước 10 cm x 2 cm. Vết nhựa ngay vỏ xe phía bánh trước bên phải kích thước 33cm x 8 cm và cách mặt đất 75 cm. Vết trầy xước tróc sơn dọc thân xe phía trước của bánh sau bên phải dài 160 cm, điểm đầu cách mặt đất 62 cm, điểm cuối cách mặt đất 75 cm. Phần khung gầm xung quanh bánh sau bên phải dính máu và óc nạn nhân. Bánh sau bên phải dính máu rải rác phía mặt dưới bánh xe phần tiếp xúc với mặt đường.

- Dấu vết xe mô tô biển số 60V9-7141: Vỡ phần cụm đèn sau và ốp nhựa xung quanh, phần cản Inox bị cong móp. Gác chân sau bên trái bị mài mòn. Dè trước bị gãy bể. Kính chiếu hậu bên trái bị cong lệch. Đầu nắm tay cầm trái bị mài mòn và rớt phần đầu nắm tay cầm.

Kết luận pháp y tử thi số 204/GĐPY ngày 12-3-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của Lê Quang M: Chấn thương sọ não (vỡ lún xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/2018/GĐPY ngày 13/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Minh Q là 63%.

Kết luận giám định số 46/GĐ-PC54 ngày 26-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô khách biển số 51B-400.98 với xe mô tô biển 60V9-7141 là phần gù tay cầm bên trái bánh trước xe mô tô biển số 60V9-7141 va chạm với phần vành bên ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51B-400.98.

+ Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô khách biển số 51B-400.98 với xe mô tô biển số 60V9-7141 là khi hai xe lưu thông cùng chiều thì xảy ra va chạm

với nhau làm xe mô tô biển số 60V9-7141 ngã sang trái tạo nên vết mài mòn, trầy xước, tróc sơn trên phương tiện trong vụ tai nạn giao thông.

Bản Cáo trạng số 300/CT-VKS-TA ngày 09-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố đối với bị cáo.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 3 năm đến 04 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 08-3-2018, tại đoạn đường Trần Quang D thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Trần Tuấn A điều khiển xe ô tô biển số 51B-400.98 lưu thông trên đường Trần Quang D hướng từ đường Bùi Thị X về đường M, do vượt xe không quan sát kỹ phía trước nên phần vỏ bên hông phải xe của bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 60V9-7141 do bà Đặng Thị T điều khiển gây tai nạn làm cháu M tử vong sau khi đi cấp cứu và cháu Q bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, làm chết 01 người và gây thương tích cho 01 người đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành, khi khi vượt xe không đảm bảo an toàn giao thông. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, tước đi mạng sống và gây thương tích cho người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Lỗi của bị cáo là vô ý do cầu thả, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình cháu M và bồi thường chi phí chữa trị cho cháu Q; tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bà T khi vượt xe nhưng không quan sát, không báo hiệu; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với Nhà nước, ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nơi cư trú rõ ràng, do đó lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Những người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Q và cháu M vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện đã thỏa thuận bị cáo bồi thường 145.000.000 đồng chi phí chữa trị cho cháu Q và 150.000.000 đồng chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho cháu M, Những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 60V9-7141 bị hư hỏng, bà T không có yêu cầu bồi thường và từ chối định giá thiệt hại.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

01 xe ô tô biển số 51B-400.98 do ông Phan Phước T đứng tên đăng ký. Ông T xác nhận xe ô tô trên là tài sản của bị cáo nhờ T đứng tên dùm, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho bị cáo.

01 xe mô tô biển số 60V9-7141 do bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên đăng ký. Bà H xác định đã bán chiếc xe trên cho bà T nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bà H không có yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án 28-11-2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự năm 2010.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; người liên quan;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi